

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: Năm 2019

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP

Tên viết tắt: CIE GROUP

Tên giao dịch quốc tế: CONSTRUCTION AND INDUSTRY EQUIPMENT GROUP CORPORATION

• **Thông tin về trụ sở Công ty:**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 19 Tòa nhà Gelex, số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 024.38544898

Fax: 024.35531433

Web site: www.cie.com.vn

PHẦN I: LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

I. Những sự kiện quan trọng

- Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE) nay là Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE Corp) được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá một bộ phận doanh nghiệp Nhà nước là Xí nghiệp sản xuất thiết bị xây dựng thuộc Công ty kinh doanh vật tư và xây dựng - Tổng Công ty xây dựng Hà Nội, Công ty được thành lập ngày 25/05/1999 theo quyết định 601/QĐ-BXD ngày 25/5/1999 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và chính thức đi vào hoạt động từ quý IV năm 1999.
- Công ty hoạt động theo giấy phép đăng ký kinh doanh số 0100947309 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/10/1999 và đã cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 05/05/2017.
- Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty ngày 20/8/1999.
- Tháng 7 năm 2007 Công ty được UBCK Nhà Nước công nhận đủ điều kiện là Công ty đại chúng .

II. Quá trình phát triển

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE Group) được thành lập ngày 15/3/2008 là Công ty được tổ chức lại từ Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (Công ty CIE) tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.
 - + Công ty mẹ: Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp.
 - + Công ty con: 4 Công ty và 01 tổ chức khoa học công nghệ, bao gồm:
 - Công ty cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE-1 (CIE1)
 - Công ty cổ phần thương mại Kim Hoa (Kim hoa JsC)
 - Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2
 - Công ty cổ phần cơ khí 1-5
 - Viện Cơ Điện tử CIE
- Lĩnh vực hoạt động chính:
 - + Nghiên cứu, thiết kế, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm công nghiệp đặc biệt là các thiết bị công nghiệp phục vụ ngành Xây dựng bao gồm các thiết bị chính: trạm trộn bê tông, bơm bê tông, hệ thống dây chuyền và các thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng, thang máy, ...
 - + Đầu tư, kinh doanh bất động sản.

- + Đầu tư, kinh doanh tài chính.

III. Định hướng phát triển

3.1. Đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thiết bị phục vụ ngành xây dựng.

3.1.1. Công ty mẹ - CIE Group

- Phát triển thị trường cung cấp thiết bị xây dựng:
 - + Nghiên cứu định hướng phát triển về Thuỷ điện, Xi măng, ... để xây dựng lộ trình tiếp cận đến các chủ đầu tư công trình. Tổ chức hợp tác với các công ty Tư vấn xây dựng để tiếp cận đến các nội dung cung cấp thiết bị.
 - + Xây dựng dự án EPC cung cấp dây chuyền thiết bị đồng bộ.
 - + Xây dựng giới thiệu sản phẩm TTBT, bơm bê tông, dây chuyền thiết bị sản xuất vật liệu và cầu kiện bê tông, ... và chủ động tiếp cận đến các đơn vị thi công: Tổng công ty, công ty Xây dựng và công trình Giao thông trong cả nước.
 - + Nghiên cứu thiết kế các thiết bị xây dựng; Thiết kế kỹ thuật, chế tạo cho các sản phẩm.
 - + Thiết lập đối tác hợp tác, liên kết trong nước và nước ngoài để tham gia các gói thầu cung cấp hệ thống thiết bị cho các công trình lớn.
 - + Nghiên cứu các sản phẩm mới.
 - + Các sản phẩm mới dự kiến: Trạm trộn bê tông dự lạnh năng suất từ 120-360m³/h; dây chuyền sản xuất vữa xây dựng; Các thiết bị làm lạnh nước, đá vảy, thiết bị xi măng, thuỷ điện, thiết bị môi trường, ...
 - + Nghiên cứu về nhu cầu thị trường về các sản phẩm phục vụ cho ngành Xây dựng.
 - + Tổ chức khảo sát, đánh giá, nghiên cứu, thiết kế các sản phẩm.
 - + Tổ chức chế tạo thử nghiệm, đánh giá khảo nghiệm và đưa vào thực tế sản xuất.
 - + Nhân rộng và phát triển thị trường thành các sản phẩm truyền thống.

3.1.2. Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

- Sản xuất, vận chuyển, lắp đặt, chuyển giao công nghệ các thiết bị xây dựng cho cả Tập đoàn.
- Cung cấp dịch vụ sau bán hàng, phụ tùng thay thế, ...
- Phát triển thị trường, kinh doanh các sản phẩm truyền thống.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm và chất lượng dịch vụ.

3.1.3. Công ty cổ phần thương mại Kim hoa

- Tổ chức hoạt động thương mại hiện có của công ty.
- Kinh doanh thang máy và vật liệu xây dựng;
- Tổ chức hoạt động giới thiệu các sản phẩm, phát triển thị trường xuất khẩu cho các sản phẩm của Tập đoàn.

3.1.4. Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2

- Hoạt động dịch vụ chuyển giao công nghệ.
- Sản xuất động cơ, tua bin, máy bơm, máy nén, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động. các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp, dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén, máy thông dụng khác.
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác.

3.1.5. Công ty cổ phần Cơ khí 1-5

- Sản xuất, kinh doanh lắp đặt các loại máy, thiết bị công nghệ, các hệ thống điều khiển tự động, thiết bị tự động hóa, điện tử công nghiệp.
- Kinh doanh xuất nhập khẩu các loại vật tư, máy, thiết bị dụng cụ và dây chuyền công nghệ trong công nghiệp.
- Sản xuất các máy và thiết bị cho ngành xây dựng và giao thông.
- Sản xuất các sản phẩm, thiết bị cơ khí, máy nâng hạ đến 10 tấn, băng tải, vít tải, kết cấu thép, các sản phẩm có kết cấu cơ khí.

- Xây và lắp dựng nhà xưởng sản xuất.
- Sản xuất và cung cấp các sản phẩm bê tông, bê tông thương phẩm, cầu kiện bê tông; Đại lý vận tải biển, thủy, bộ; Kho vận nội, ngoại thương; Cho thuê văn phòng, kho, bãi container, nhà xưởng sản xuất.

3.1.6. Viện cơ điện tử CIE

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ về Cơ điện tử;
- Dịch vụ KH&CN: tư vấn, chuyển giao công nghệ, tham gia đào tạo, tổ chức hội thảo, thông tin khoa học công nghệ, hợp tác trong nước và quốc tế về Cơ điện tử;
- Sản xuất thử nghiệm các sản phẩm là kết quả nghiên cứu về Cơ điện tử.

3.2. Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản:

- Hợp tác đầu tư xây dựng Khu văn phòng, dịch vụ và nhà ở tại phường Nhân chính- quận Thanh xuân- Tp.Hà Nội.
- Tổ chức hợp tác với các Công ty nước ngoài về tư vấn đầu tư, thiết kế công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. Thông qua hợp tác để nâng dần trình độ thiết kế đô thị, tiếp cận đến trình độ quốc tế.

3.3. Lĩnh vực tài chính

- Quản lý tốt các khoản đầu tư tại các Công ty con và Công ty liên kết.
- Kinh doanh tài chính: Đầu tư tài chính và kinh doanh các công cụ tài chính.

PHẦN II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018

I. Hoạt động của HĐQT năm 2018

Căn cứ nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018, HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ và các quy chế nội bộ của tập đoàn, cụ thể HĐQT đã tổ chức nhiều phiên họp và lấy ý kiến thành viên HĐQT thông qua năm (05) phiên họp trực tiếp, ban hành ba (03) nghị quyết và tám (08) quyết định để chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty ở nhiều lĩnh vực.

1. Công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Để thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018, HĐQT đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018, đưa ra nhiều chủ trương, quyết định chỉ đạo Ban giám đốc tổ chức thực hiện triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh như dưới đây:

1.1. Kết quả sản xuất - kinh doanh trong năm 2018

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kết quả năm 2018	Kế hoạch năm 2018	% so với kế hoạch năm 2018	% so với kết quả năm 2017	Ghi chú
1	Doanh thu Cty mẹ - Tập đoàn CIE	tỷ đồng	4,771	5,000	95,4%	94,5%	
2	Tổng doanh thu toàn Tập đoàn	tỷ đồng	201,154	272,500	73,8%	96,2%	
3	Lợi nhuận sau thuế Cty mẹ - Tập đoàn CIE	tỷ đồng	0,746	0,800	93,3%		
4	Lợi nhuận sau thuế toàn Tập đoàn	tỷ đồng	5,111			5.101,5 %	
5	Lợi nhuận sau thuế các công ty con và tổ chức KHCN						
	- Công ty CIE1	tỷ đồng	3,708	11,200	33,1%	249,0%	
	- Công ty CIE2	tỷ đồng	1,651	2,000	82,6%	87,4%	
	- Công ty Cơ khí 1-5	tỷ đồng	-0,687	1,500			
	- Công ty Kim Hoa	tỷ đồng	0,061	0,400	15,2%	19,3%	
	- Viện MICIE	tỷ đồng	-0,301	0			

1.2. Về phân phối lợi nhuận năm 2018

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2018 là 4.290,2 triệu đồng;

Năm 2018, dự kiến phân phối như sau:

- Chi trả cổ tức năm 2018 (5%): 1.900,0 triệu đồng;
- Chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS: 197,4 triệu đồng.

1.3. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 về việc giao cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của toàn Tập đoàn.

1.4. Về tình hình tài chính của Tập đoàn

a. Về vốn chủ sở hữu:

Tổng vốn chủ sở hữu của toàn Tập đoàn tại thời điểm 31/12/2018 là 134,625 tỷ đồng, tăng 3,28% (giá trị tăng là: 4.275.841.834 đồng) so với năm 2017. Cơ cấu cụ thể vốn chủ sở hữu của Tập đoàn như sau:

- Vốn đầu tư của cổ đông: 38,00 tỷ đồng (chiếm 28,23%);
- Vốn khác của chủ sở hữu: 16,20 tỷ đồng (chiếm 12,03%);
- Quỹ đầu tư phát triển: 10,79 tỷ đồng (chiếm 8,02%);
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 19,99 tỷ đồng (chiếm 14,86%);
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát: 49,63 tỷ đồng (chiếm 36,86%).

b. Về công tác công nợ:

- Nợ phải trả khách hàng tính đến 31/12/2018 là 14.338.172.713 đồng. Trong đó, phải trả Công ty con CIE1 là 14.022.230.846 đồng.

- Nợ phải thu qua các thời kỳ tính đến 31/12/2018: 18.352.592.498 đồng, rất khó thu hồi. Trong đó:

- o Nợ trên 03 năm: 14.301.327.020 đồng (chiếm 78% khoản phải thu). Trong đó, nợ phát sinh từ 31/12/2012 trở về trước là 8.223.378.920 đồng. Đây là những khoản phải thu khó đòi. Việc trích lập dự phòng và thu hồi số nợ này là rất khó khăn do không đầy đủ hồ sơ theo quy định (như không đổi chiểu được công nợ), thay đổi nhân sự phía khách hàng, thay đổi địa chỉ liên hệ ...;
- o Nợ từ 01 ÷ 03 năm: 3.846.929.478 đồng (chiếm 21% khoản phải thu);
- o Nợ dưới 01 năm: 204.336.000 đồng (chiếm 1% khoản phải thu).

Trong năm 2018, với nhiều nỗ lực, nợ phải thu đã giảm 27,7%, từ 25,38 tỷ đồng cuối năm 2017 xuống còn 18,35 tỷ đồng vào cuối năm 2018. Tuy nhiên, các khoản phải thu của khách hàng hiện nay rất khó thu hồi.

Để giải quyết tình trạng trên cần thực hiện các giải pháp sau:

- Làm rõ trách nhiệm giữa Công ty mẹ và các đơn vị thành viên;
- Trích lập dự phòng các khoản thu khó đòi;

- Xem xét lại các dự án và đầu tư vốn vào các công ty để xem xét tính hiệu quả, từng bước lành mạnh hoá tài chính.

2. Kết quả triển khai các định hướng khác

2.1. Công tác triển khai thực hiện Dự án “Việt - Đức Complex” để tạo vốn phát triển các đơn vị thành viên của Tập đoàn

- Phối hợp cùng Liên danh để đưa dự án cán đích theo điều kiện thực tế. Hiện nay, các gói thầu cuối cùng đã được liên danh phê duyệt đang khẩn trương vào giai đoạn hoàn thiện của dự án theo kế hoạch.

- Tập đoàn CIE được liên danh phân chia cho tầng 3 toà B và tạm giao sử dụng tầng KT1 và tầng KT2 toà B thuộc dự án.

- Phối hợp cùng liên danh lập phương án quản lý và kinh doanh sao có hiệu quả nhất các căn hộ của dự án Việt Đức Complex được phân chia, và các phần dịch vụ của dự án.

Tuy vậy, hiện nay, dự án đi vào giai đoạn cuối, thứ nhất phải hoàn thành việc đầu tư xây dựng và hạch toán phần chi phí nên dự án rất cần được quan tâm và linh hoạt trong quản lý và điều hành tránh xảy ra xung đột và các vấn đề bất lợi cho dự án, đảm bảo hiệu quả và an toàn. Đây là nhiệm vụ rất lớn và quan trọng trong nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

2.2. Công tác quản lý vốn; tiến hành kiểm tra, rà soát, đánh giá tình hình tài sản - vốn của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên; phần vốn đầu tư tại các đơn vị thành viên.

Trong năm 2018, HĐQT đã phân công và làm rõ trách nhiệm của từng thành viên HĐQT và các cá nhân được giao đại diện phần vốn tại các đơn vị. Cụ thể, đã ban hành 03 quyết định cử người đại diện phần vốn góp tại Công ty CIE1, Công ty CK1-5, Công ty Kim Hoa.

- Hiện tại, việc đầu tư vốn vào các đơn vị thành viên chiếm tỷ trọng lớn nhưng Tập đoàn chưa quản lý, giám sát tốt trong sử dụng hiệu quả vốn tại các đơn vị thành viên thông qua người đại diện vốn, là người chịu trách nhiệm chính. HĐQT cần thực hiện quản lý vốn thông qua công tác chỉ đạo người đại diện vốn của Tập đoàn tại các đơn vị trên cơ sở quy định pháp luật và quy chế quản lý.

- Người đại diện vốn của Tập đoàn thực hiện chưa nghiêm túc các yêu cầu, trách nhiệm của người đại diện theo quy chế quản lý người đại diện được Tập đoàn giao (Không báo cáo kết quả hoạt động, không xin ý kiến tập đoàn về các vấn đề quan trọng tại các doanh nghiệp trước khi biểu quyết tại cuộc họp HĐQT.....).

- Về hiệu quả quản lý vốn:

+ Một số công ty thành viên nhiều năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh gặp khó khăn nên không đảm bảo khả năng chi trả cổ tức cho Tập đoàn, làm ăn thua lỗ rất dễ dẫn tới mất vốn.

Vậy, để bảo toàn và phát triển vốn đầu tư cần phải rà soát, đánh giá lại toàn bộ các bộ phận và công ty thành viên, thực hiện tái cơ cấu nguồn vốn nếu cần thiết, tập trung vào các hoạt động cụ thể sau:

- Thoái vốn của tập đoàn tại các công ty không hoạt động hiệu quả thua lỗ kéo dài.
- Đầu tư và tăng tỷ lệ vốn góp của tập đoàn vào công ty thành viên có tiềm năng và đang hoạt động trong lĩnh vực cốt lõi của tập đoàn.

2.3. Tìm kiếm và phát triển thị trường nước ngoài với điều kiện hiện tại của Tập đoàn .

Trong năm 2018, Tập đoàn CIE vẫn cố gắng duy trì thị trường Myanmar và các nước trong khu vực. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, vẫn chưa đạt được kết quả như đã đề ra. Việc phát triển thị trường xuất khẩu cần xem xét chuyển hướng cho phù hợp.

2.4. Viện Cơ điện tử CIE (Viện MICIE)

Trong năm 2018, việc đầu tư phát triển Viện MICIE không thực hiện được do Dự án đổi mới công nghệ chưa thực hiện được ngang tầm so với mục đích và trong điều kiện hiện tại mọi nguồn lực còn hạn chế cần phải xem xét bố trí cho phù hợp với điều kiện hiện tại của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

Các công việc cần xem xét tính toán kỹ phù hợp với điều kiện thực tế của Tập đoàn để duy trì viện MICIE hoặc thay đổi bằng mô hình khác.

2.5. Xem xét lại các dự án và vốn đầu tư tại các Công ty để từng bước lành mạnh hóa tài chính đảm bảo tính minh bạch tạo sức mạnh cho Tập đoàn và các công ty thành viên.

Trong năm 2018, HĐQT đã thông qua chủ trương đầu tư dự án “Không gian làm việc chung” tại Việt Đức Complex và giao cho Ban điều hành triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định, tiến tới thành lập các đơn vị mới để quản lý, kinh doanh tầng KT1 và tầng KT2.

Để chuẩn bị đầu tư các dự án phù hợp với năng lực và sự phát triển của Tập đoàn.

2.6. Cấu trúc lại các cán bộ quản lý và điều hành tại các công ty thành viên trong nhiệm kỳ 2018-2023 để chuẩn bị thay thế cán bộ quản lý và điều hành của Tập đoàn.

Tập đoàn CIE đã đổi mới mô hình hoạt động với việc bổ nhiệm cán bộ quản lý trẻ giữ chức vụ Phó tổng giám đốc thường trực và phân công chức năng nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của bộ máy điều hành và chuyển mô hình Các Hội đồng chuyên môn và Giám đốc chuyên ngành thành 03 Ban chức năng là: Ban Kỹ thuật - sản xuất, Ban Đầu tư, Ban Kinh doanh - dịch vụ. Đồng thời, điều chuyển và bổ nhiệm các cán bộ quản lý trẻ cho các đơn vị thành viên.

3. Đánh giá những mặt còn hạn chế trong năm 2018

Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn vẫn còn một số hạn chế, tồn tại cần có biện pháp khắc phục, xử lý:

- Sau nhiều năm chiếm ưu thế trên thị trường sản phẩm Trạm trộn bê tông tự động (TTBT), đến nay, thị phần sản phẩm TTBT của Tập đoàn CIE đang bị thu hẹp và chịu sự cạnh tranh rất lớn.
- Việc quản lý còn thụ động, cồng kềnh dẫn tới chi phí sản suất cao, giá thành sản phẩm cao làm giảm tính cạnh tranh, chất lượng chưa đáp ứng được với yêu cầu của thị trường. Và trong thời gian dài chưa được quan tâm tới phát triển đầu tư sản phẩm mới, tìm kiếm thị trường .
- Hội đồng quản trị đã chủ động nhận định, phân tích tình hình, chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hiệu quả, kịp thời đưa ra các giải pháp định hướng phù hợp với thực tế, song việc giám sát các kế hoạch và tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh chưa được đồng bộ giữa ban giám đốc và HĐQT.
- Các nghị quyết, quyết định đưa ra cần phải giám sát, đánh giá kết quả thực hiện được

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	CÔNG TY MẸ - Tập đoàn CIE		
1	Tổng doanh thu	6.300.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	1.300.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	7%	
4	Tổng quỹ lương	1.500.000.000	
II	CÔNG TY CIE1		

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	150.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	9.000.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	Không thấp hơn 7%	
III	CÔNG TY CIE2		
1	Tổng doanh thu	37.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	1.750.000.000	
3	Dự kiến lãi vốn góp	12%	
IV	CÔNG TY CƠ KHÍ 1-5		
1	Tổng doanh thu	16.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	0	
V	CÔNG TY KIM HOA		
1	Tổng doanh thu	30.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	150.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	Không thấp hơn 3%	
VI	VIỆN CƠ ĐIỆN TỬ CIE		
1	Tổng doanh thu	2.350.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	100.000.000	
VII	TOÀN TẬP ĐOÀN		
1	Tổng doanh thu	241.650.000.000	Bao gồm cả doanh thu nội bộ

2. Các định hướng hoạt động chính cho năm 2019

- 2.1. Xác định nguyên nhân và xây dựng giải pháp khắc phục tình trạng suy giảm khả năng cạnh tranh của sản phẩm truyền thống và sản phẩm mới để ổn định được sản xuất và từng bước tăng lợi nhuận cho toàn Tập đoàn.
- 2.2. Tập trung kiểm tra giám sát và quyết toán Dự án VietDuc Complex để có hiệu quả nhất cho Tập đoàn và các đơn vị, từ đó tạo vốn cho các hoạt động đầu tư lớn của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.
- 2.3. Đổi mới phương thức quản lý vốn đầu tư tại các đơn vị và các tài sản lớn của Tập đoàn để tạo sự chủ động cho các đơn vị, đồng thời, tạo nguồn thu ổn định cho Tập đoàn.
- 2.4. Tái cơ cấu vốn tại các công ty thành viên, rút vốn tại các Công ty không hiệu quả.
- 2.5. Cơ cấu lại tổ chức nhân sự tất cả các Công ty để đảm bảo hiệu quả. Đổi mới phương thức quản lý vốn của CIE thông qua người đại diện vốn, giám sát kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐH ĐCĐ, HĐQT.

PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Bám sát chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và 05 (năm) định hướng hoạt động chủ yếu đã đề ra, các hoạt động trong năm 2018 đã có được những kết quả cụ thể sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh 2018

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	% So với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018	% So với năm 2017
I	CÔNG TY MẸ (CIE GROUP)			
1	Doanh thu từ hoạt động SXKD	2.994.403.678	299,4%	479,6%
2	Doanh thu từ đầu tư tài chính	1.776.603.337	44,4%	40,2%
3	Lợi nhuận sau thuế	746.936.355	93,3%	
4	Tổng quỹ lương	1.414.087.961	94,27%	93,71%
5	Cổ tức dự kiến	5%	50%	200%
II	CÔNG TY CP XD VÀ TBCN CIE1			
1	Tổng doanh thu	131.878.921.862	82,42%	83,89%
2	Lợi nhuận sau thuế	3.708.681.507	33,1%	249,0%
3	Cổ tức	6%	60%	60%
III	CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO MÁY VÀ TBCN CIE2			
1	Tổng doanh thu	43.372.324.873	108,4%	92,7%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.651.437.430	82,6%	87,4%
3	Lãi vốn góp	18%	112,5%	112,5% %
IV	CÔNG TY CP TM KIM HOA			
1	Tổng doanh thu	33.851.710.010	96,7%	108,1%
2	Lợi nhuận sau thuế	60.991.540	15,2%	19,3%
3	Cổ tức	0		
V	CÔNG TY CP CƠ KHÍ 1-5			
1	Tổng doanh thu	16.192.287.369	54,0%	57,9%
2	Lợi nhuận sau thuế	(687.970.415)		
3	Cổ tức	0		

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	% So với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018	% So với năm 2017
VI	VIỆN MICIE			
1	Tổng doanh thu	1.334.781.818	53,4%	662,9%
2	Lợi nhuận sau thuế	(301.359.187)		
VII	TOÀN TẬP ĐOÀN			
1	Tổng doanh thu sxkd	201.154.917.297	73,8%	96,2%
2	Lợi nhuận sau thuế	5.111.863.618		5.101,5%
3	Hiệu quả từ các hoạt động khoa học và công nghệ	2.400.000.000	21,82%	28,33%
4	Kết quả bán hàng từ Dự án bất động sản VietDuc Complex	65.071.334.426	32,54%	104,3%

1.2. Những thành công cơ bản trong năm 2018 tạo điều kiện phát triển trong năm 2019 và các năm tiếp theo

1.2.1. Dự án VIETDUC Complex với sự cố gắng vượt bậc của CIE cùng CMC và SĐVD đã cán đích (kết thúc phần xây dựng):

- Đã rất cố gắng cùng với các bên Liên danh triển khai hiệu quả Dự án, đẩy mạnh công tác bán hàng với tổng số 443 căn đã bán. Hiện nay, các gói thầu hoàn thiện và nội thất của Dự án đang được triển khai đúng tiến độ, đảm bảo giao nhà vào đầu năm 2019.

1.2.2. Viện MICIE khẳng định vị thế là đơn vị nghiên cứu phát triển trong hệ thống nghiên cứu khoa học và công nghệ nước nhà và là động lực để phát triển sản xuất sản phẩm mới của Tập đoàn. Năm 2018, Dự án đổi mới công nghệ của Công ty CIE1, do Viện MICIE phối hợp thực hiện, bị hủy ngang đã gây khó khăn rất lớn với Viện MICIE về công việc và thu nhập, dẫn đến việc (năm 2018) không tuyển thêm kỹ sư mới và giảm đáng kể số lượng cán bộ nghiên cứu. Vượt qua khó khăn này, Viện MICIE đã:

- Hoàn thành tốt giai đoạn 1 của Đề tài độc lập cấp Quốc gia: "Nghiên cứu thiết kế, chế tạo dây chuyền đồng bộ tự động cán ép liên tục ngói xi măng - cát - cốt sợi polyme". Đề tài đã được nghiệm thu giai đoạn 1 và giải ngân đợt 2 được **2.400.000.000đ** (Hai tỷ, bốn trăm triệu đồng).

- Đang hợp tác bước đầu với Đại học Xây dựng Moscow, xây dựng Dự án nghiên cứu thiết kế, chế tạo dây chuyền, thiết bị sản xuất bê tông bọt và sẽ tiếp tục triển khai có hiệu quả trong năm 2019.

- Đã thiết kế phát triển và ứng dụng thành công phần mềm VITECH4 do Thạc sĩ Trương Đức Duy chủ trì để giám sát quản lý từ xa trạm trộn bê tông tự động mới cũng như nâng cấp các trạm trộn bê tông tự động đã sử dụng. Đây là một trong những sản phẩm 4.0 được ứng dụng cụ thể trong Công nghiệp và góp phần nâng cao uy tín chất lượng các sản phẩm của CIE.
- Kết hợp với các cơ sở đào tạo lớn để đào tạo 01 nghiên cứu sinh chuyên ngành Công nghệ thông tin, 01 học viên cao học chuyên ngành Cơ khí.

1.2.3. Tái cơ cấu các khoản nợ của Công ty mẹ và các công ty con:

- Xây dựng kế hoạch thu hồi công nợ một cách triệt để và bước đầu triển khai có kết quả khả quan. Tính đến 31/12/2018 đã thu được 7,383 tỷ đồng, trên tổng số nợ phải thu của khách hàng là 25,388 tỷ đồng.

1.3. Những vấn đề lớn chưa giải quyết được trong năm 2018

1.3.1. Hiệu quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị sản xuất không cao:

- Năm 2018 thị phần trạm trộn bê tông của Tập đoàn suy giảm nghiêm trọng. Sản phẩm mới là dây chuyền sản xuất vật liệu bằng bê tông sợi phân tán đang ở giai đoạn nghiên cứu, thử nghiệm nên sản xuất tại CIE1 giảm 17%, qua đó dẫn đến việc sản xuất kinh doanh của Tập đoàn suy giảm.

1.3.2. Chưa tạo được thị trường xuất khẩu sản phẩm sang các nước trong khu vực

- Đã tổ chức tiếp cận thị trường Myanmar, tuy nhiên, hiện nay, do đầu tư kỹ thuật và thị trường chưa tốt nên khả năng cạnh tranh xuất khẩu chưa thực hiện được, cần phải thay đổi trong thời gian tới;
- Thị trường Lào, Campuchia và Philipin cũng không có đột phá lớn.

1.3.3. Chưa có nguồn vốn đầu tư cho các đơn vị.

- Hiện nay vốn của Tập đoàn “hầu hết” được giao cho các Công ty thành viên và đầu tư vào Dự án Viet Duc Complex.
- Vốn và tài sản của Tập đoàn giao cho các Công ty thành viên, Tập đoàn chỉ được nhận từ lợi tức được chia nên không đủ lớn và bị động. Nên trong thời gian qua, Tập đoàn chưa có nguồn vốn để đầu tư cho các Đơn vị thành viên.
- Cuối năm 2018 Tập đoàn chính thức được nhận tầng 3 nhà B, tầng KT1 nhà B và tầng KT2 nhà B từ 39 tỷ lợi thế sử dụng đất tại Dự án.
- Chúng ta phải tập trung cao độ cùng liên danh sớm bàn giao và quyết toán dự án, tài sản được sử dụng 24,3% để ổn định tài chính của Tập đoàn và cho phép Tập đoàn phát huy sức mạnh của hoạt động đầu tư tài chính trong hoàn cảnh cạnh tranh hiện tại.

1.4. Một số hoạt động khác

- Hoàn thành báo cáo tài chính của Công ty mẹ, báo cáo tài chính hợp nhất toàn Tập đoàn năm 2017 và được kiểm toán theo đúng quy định; ghi chép, lưu trữ sổ sách chứng từ kế toán rõ ràng đúng với các tiêu chuẩn ché độ kế toán.
- Tổ chức tốt các sự kiện như: ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Tập đoàn CIE vào ngày 12/5/2018, các dịp nghỉ lễ, Tết v..v....
- Kiện toàn tổ chức của Tập đoàn CIE theo mô hình hoạt động mới với việc bổ nhiệm Phó tổng giám đốc thường trực và phân công chức năng nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của bộ máy điều hành và chuyển mô hình Các Hội đồng chuyên môn và Giám đốc chuyên ngành thành 03 Ban chức năng là: Ban Kỹ thuật - sản xuất, Ban Đầu tư, Ban Kinh doanh - dịch vụ.
- Cơ cấu lại bộ máy kinh doanh của Công ty Kim Hoa. Trong đó, điều chuyển kỹ sư Nguyễn Bá Diệu từ Công ty CIE1 về bổ sung cho bộ máy kinh doanh của Công ty Kim Hoa.
- Phối hợp với Viện MICIE, tham gia tích cực các hoạt động của các hiệp hội như: Hội thảo về Tự động hóa tại Công ty Samsung Việt Nam; hội thảo về Công nghiệp 4.0 do hãng Intel tổ chức; hội thảo hợp tác với doanh nghiệp Hàn Quốc về Tự động hóa trong khuôn khổ các hoạt động nhân chuyến thăm của Tổng thống Hàn Quốc, Diễn đàn về nhu cầu phát triển tự động hóa trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa do Viện VKIST tổ chức.
- Phối hợp với Viện MICIE, CIE1 trong việc xây dựng phương án bán sản phẩm Công nghệ thông tin của Tập đoàn, cụ thể là phần mềm giám sát TTBT từ xa, nhằm đưa Phần mềm ứng dụng công nghệ 4.0 để quản lý từ xa các trạm trộn bê tông vào thực tế.
- Phối hợp, hỗ trợ Viện MICIE xây dựng phương án hợp tác với Tập đoàn Quế Lâm, Công ty Sông Đà Việt Đức, Công ty CCV.
- Xây dựng và hoàn thành các thủ tục đăng ký và áp dụng thang bảng lương mới từ 01/01/2018, phù hợp với các quy định của pháp luật.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Năm 2019 là năm sẽ có sự thay đổi, chuyển giao thế hệ cán bộ quản lý, điều hành Tập đoàn. Thế hệ đầu tiên sáng lập và điều hành Tập đoàn đã đến thời điểm thích hợp để trao lại quyền điều hành cho thế hệ cán bộ quản lý trẻ, do vậy, cần có sự chuẩn bị chu đáo cho việc chuyển giao này. Bên cạnh đó, cùng với sự phát triển nền kinh tế của đất nước, các hoạt động của Tập đoàn cũng cần phải đổi mới cho phù hợp. Năm 2019, Tập đoàn CIE sẽ tập trung các hoạt động nhằm đạt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và giải quyết 04 nội dung chính của toàn Tập đoàn gồm:

2.1. Tập trung đầu tư để tạo dựng lại khả năng cạnh tranh của Trạm trộn bê tông tự động để sản xuất của Tập đoàn ổn định và hiệu quả:

- Trạm trộn bê tông tự động là sản phẩm chính của Tập đoàn. Việc phục hồi khả năng cạnh tranh các sản phẩm này có vai trò rất quan trọng trong những năm tới, đặc biệt là với CIE1.
- Đã giao cho CIE1 và Viện MICIE cùng xem xét những nguyên nhân và đề xuất giải pháp khả thi để phục hồi lại khả năng cạnh tranh của sản phẩm này trong thị trường Việt Nam và khu vực.
- Trên cơ sở đề xuất của CIE1 và Viện MICIE, tập đoàn sẽ xin ý kiến các nhà quản lý để hoàn thiện và đề xuất các nội dung hoạt động thích hợp.

2.2. Phát triển sản phẩm mới của Tập đoàn trong năm 2019 gắn với định hướng đầu tư và phát triển của Viện MICIE:

2.2.1. Phát triển các sản phẩm mới của Tập đoàn trong năm 2019:

- a. Chuyển giao công nghệ, thiết bị dây chuyền sản xuất ngói bê tông sợi phân tán trên cơ sở chuyển giao sản xuất cho CIE1 và CIE2.
- b. Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thiết bị sản xuất bê tông bọt cho Cơ khí 1-5, hợp tác với Đại học Matxcova và Công ty HIDICO

2.2.2. Định hướng đầu tư và phát triển Viện MICIE trong năm 2019:

Dù gặp nhiều khó khăn từ khi thành lập (năm 2015) hiện nay Viện đã chứng minh được vai trò của Viện R/D công nghiệp và đang làm chủ kỹ thuật trong 4 lĩnh vực sau:

- Thiết bị, dây chuyền sản xuất và công nghệ sản xuất bê tông thông dụng, trong năm 2019 Viện MICIE sẽ hỗ trợ CIE1 để phục hồi lại khả năng cạnh tranh sản phẩm truyền thống của Tập đoàn.
- Thiết bị, dây chuyền sản xuất và công nghệ bê tông sợi phân tán
- Thiết bị, dây chuyền sản xuất và công nghệ bê tông bọt
- Phát triển phần mềm tự động giám sát từ xa cho các thiết bị và dây chuyền sản xuất được chuyển giao của Viện.

2.3. Triển khai các loại hình kinh doanh mới để phát huy hiệu quả (Tài sản + Vốn) tại Dự án Viet Duc Complex.

* **Dự án Viet Duc Complex kết thúc năm 2019 sẽ mang lại cho Tập đoàn các nguồn vốn và tài sản cụ thể sau:**

- Phần Tài sản sử dụng chung gồm: 03 tầng hầm, nhà 1 tầng làm Văn phòng CCV, nhà 1 tầng làm văn phòng giao dịch BDS, 1 bể bơi (dự kiến 10 tỷ liên doanh 4 tỷ) và trông xe tại đường ra Nguyễn Tuân và ra Lê Văn Lương và tầng 4 nhà C (KT1), và hơn 6.000m² đất có trả thuê đất hàng năm.

- Phần Tài sản riêng: Nhà B gồm tầng 3, tầng 4 (KT1), tầng 12B (KT2) được chia và mua bằng tiền từ lợi thế sử dụng đất của CIE (39 tỷ).
- Phần vốn được chia từ lãi: Dự án chưa quyết toán nhưng theo liên doanh tính với chi phí hiện có chúng ta dự kiến sẽ được chia khoảng 125 tỷ (24,3% trong số lãi dự kiến 500 tỷ).
- Văn phòng hạng A đầu tư năm 2014 tại tầng 19 tòa nhà Gelex 257 m² trang thiết bị và nội thất với số vốn 13,1 tỷ đồng (vốn từ Dự án).

** Theo công năng cụ thể của tài sản chúng ta dự kiến sẽ phát triển các loại hình kinh doanh tương ứng sau:*

1. Cho thuê văn phòng: sẽ áp dụng cho văn phòng hạng A tại 52 Lê Đại Hành và tòa B dự án Viet Duc - Complex:

- Trụ sở Tập đoàn tại Gelex sẽ cho thuê và giá 26USD/m²/tháng bao gồm thuế VAT và phí quản lý trong thời hạn 05 năm. Sau 05 năm tùy vào tình hình cụ thể chúng ta có thể chuyển VP Tập đoàn về lại Gelex.
- Diện tích tầng 3 nhà B gồm 980m² sẽ đầu tư văn phòng cho thuê với giá dự kiến 12 -15 USD/m²/tháng bao gồm thuế VAT và phí.

2. Đầu tư Văn phòng mới tại tầng 4 nhà B, tự kinh doanh hoặc phát triển Công ty thành viên mới để kinh doanh:

- Diện tích tầng 4 (KT1) và 12B (KT2): 2 tầng này chúng ta được quyền sử dụng (không được phép cho thuê) nên Tập đoàn sẽ đầu tư văn phòng làm việc tại Tầng 4 - diện tích còn lại của tầng 4 sẽ đầu tư Coworking kết hợp với tầng 12B sẽ đầu tư Coliving đây là hai mô hình hoạt động mới đang rất hiệu quả tại Hà Nội.

3. Phần Tài sản sử dụng chung: Tài sản này là rất lớn và có hiệu quả kinh tế cũng rất lớn. Chúng ta có thể lựa chọn 02 hình thức sau:

- Tiếp tục hợp tác góp vốn với Liên doanh để cùng khai thác phần tài sản chung và được chia lợi nhuận theo 24,3%.
- Bán 24,3% phần góp vốn của CIE cho đơn vị nào bỏ giá cao nhất.

4. Chuẩn bị phương án mới: "Kinh doanh tài chính" của Tập đoàn để kinh doanh hiệu quả số vốn được chia (dự kiến 125 tỷ).

2.4. Đổi mới để nâng cao hiệu quả vốn đầu tư tại các Đơn vị thành viên và đổi mới quản lý, kinh doanh tài sản lớn của Tập đoàn giao cho các Đơn vị thành viên quản lý.

2.4.1. Nâng cao hiệu quả vốn đầu tư tại các Đơn vị thành viên:

* Hiện nay tổng số vốn đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết là 38,675 tỷ quá số vốn của Tập đoàn là 38 tỷ (101,7%) nhưng năm 2018 hiệu quả của các Công ty này mang lại cho Tập đoàn từ cổ tức dưới 5%. Số tiền này chỉ đáp ứng được 30% kinh phí cho bộ máy quản lý của Tập đoàn và kinh phí hỗ trợ Viện MICIE. Đó là nguyên nhân chính dẫn đến lợi tức của các cổ đông Tập đoàn không cao trong những năm qua (thời gian triển khai dự án Viet Duc Complex). Điều đó dẫn đến việc đổi mới như sau:

- a. Gắn phần trách nhiệm của cán bộ quản lý cao nhất tại các Đơn vị thành viên:
 - Chủ tịch HĐQT và TGĐ các Đơn vị thành viên phải có sở hữu vốn (cổ phần ưu đãi cổ tức nhưng không có quyền biểu quyết) tại Đơn vị đó.
 - Định mức cho cổ tức không thấp hơn lãi suất cho vay vốn của ngân hàng.
 - 02 năm liên tục không đạt kế hoạch cổ tức mà không có lý do được HĐQT Tập đoàn chấp nhận sẽ chuyển công tác sang vị trí phù hợp khác.
 - Lương và thưởng của cán bộ chủ chốt sẽ được tính theo hiệu quả kinh doanh và mức cổ tức đạt được hàng năm.
- b. Thực hiện việc luân chuyển kế toán trưởng tại các Công ty thành viên, học tập kinh nghiệm quản lý của các nước tiên tiến để công tác tài chính tại các Công ty thành viên được khách quan và hiệu quả. Tập đoàn nên chính thức quy định kế toán trưởng tại các Công ty thành viên có thời hạn không quá 03 năm (sẽ được luân chuyển sang Công ty khác phù hợp) trong các kỳ ĐHĐCĐ của Đơn vị.
- c. Đổi mới mô hình HĐQT và BKS các Công ty thành viên theo hướng có Ủy viên HĐQT độc lập và Ban Kiểm toán nội bộ theo Luật Doanh nghiệp.

2.4.2. *Đổi mới quản lý để kinh doanh có hiệu quả tài sản lớn của Tập đoàn giao cho các Đơn vị thành viên quản lý:*

- Tài sản lớn nhất hiện nay của Tập đoàn là lô đất 30.912 m² tại lô 22+23 KCN Quang Minh, và nếu chỉ tính riêng tiền cho thuê nhà xưởng chúng ta sẽ thu được hơn 5 tỷ đồng/năm.
- Tập đoàn đang cho Công ty CIE1 thuê hết thời hạn theo (HĐ B09/2008/HĐTĐ/CIE Corp-CIE1) và CIE1 sử dụng chưa hiệu quả và còn cho CIE2 thuê lại. Để quản lý có hiệu quả tài sản này chúng ta nên:
 - a. Ký Hợp đồng cho CIE1 và CIE2 thuê có thời hạn có thu tiền sử dụng đất với giá hợp lý và diện tích phù hợp với năng lực, nhu cầu sản xuất .
 - b. Phần đất và nhà xưởng còn lại Tập đoàn sẽ giành cho sự phát triển trong tương lai của CIE1 và CIE2 cũng như các Đơn vị thành viên khác. Trong thời gian trống Tập đoàn sẽ kinh doanh để tăng doanh thu cho toàn Tập đoàn.

III. CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	CÔNG TY MẸ - Tập đoàn CIE		
1	Tổng doanh thu	6.300.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	1.300.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	7%	
4	Tổng quỹ lương	1.500.000.000	
II	CÔNG TY CIE1		
1	Tổng doanh thu	150.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	9.000.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	Không thấp hơn 7%	
III	CÔNG TY CIE2		
1	Tổng doanh thu	37.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	1.750.000.000	
3	Dự kiến lãi vốn góp	12%	
IV	CÔNG TY CƠ KHÍ 1-5		
1	Tổng doanh thu	16.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	0	
V	CÔNG TY KIM HOA		
1	Tổng doanh thu	30.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	150.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	Không thấp hơn 3%	
VI	VIỆN CƠ ĐIỆN TỬ CIE		
1	Tổng doanh thu	2.350.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	100.000.000	
VII	TOÀN TẬP ĐOÀN		
1	Tổng doanh thu	241.650.000.000	Bao gồm cả doanh thu nội bộ

PHẦN IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. Trong trường hợp doanh nghiệp có công ty con và công ty liên kết mà trong đó doanh nghiệp nắm quyền kiểm soát và/hoặc chi phối, thì thuyết trình báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính của doanh nghiệp mẹ trước hợp nhất cùng các thuyết minh tài chính đi kèm. Báo cáo tài chính sau hợp nhất và trước hợp nhất có thể trình bày riêng cho từng báo cáo hoặc trình bày gộp trên một mảnh, các chỉ tiêu được trình bày riêng cho trước hợp nhất và sau hợp nhất.

(Chi tiết xem file đã gửi)

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán và tư vấn UHY.

PHẦN V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty

- Hội đồng quản trị Công ty.
- Ban kiểm soát.
- Bộ máy điều hành gồm có : 01 Tổng giám đốc, 01 Phó tổng giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc thường trực và 01 Kế toán trưởng.
- 04 phòng ban chức năng: Phòng Kỹ thuật, Phòng Thị trường, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Phòng Tổng hợp.
- 04 Công ty con, 01 tổ chức khoa học và công nghệ: Viện Cơ điện tử CIE (MICIE)

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

Ban điều hành của Công ty gồm 01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc, 01 kế toán trưởng. Bộ máy điều hành của Công ty do HĐQT giới thiệu và bổ nhiệm.

Cơ cấu Ban Tổng giám đốc hiện tại:

STT	Tên thành viên	Chức danh
1	Trương Hữu Chí	Tổng giám đốc
2	Tạ Đình Lân	Phó Tổng giám đốc
3	Trương Minh Khôi	Phó Tổng giám đốc thường trực
4	Dương Thị Hà Bích	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch của ông Trương Hữu Chí

1. Họ và tên: Trương Hữu Chí
2. Số thẻ căn cước: 001052002140 Cấp ngày 17/09/2015 tại Cục QLTL quốc gia về dân cư
3. Giới tính: Nam
4. Ngày tháng năm sinh: 20 tháng 09 năm 1952
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: Số 7, ngõ 108 Lò Đúc, Đống Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội
8. Trình độ văn hoá: Tiến sỹ
9. Trình độ chuyên môn: Phó giáo sư, Tiến sỹ Cơ điện tử

Sơ yếu lý lịch của ông Tạ Đình Lân

1. Họ và tên: Tạ Đình Lân
2. Số thẻ căn cước: 033071001645 Cấp ngày 12/12/2016 tại Cục QLTL quốc gia về dân cư
3. Giới tính: Nam
4. Ngày tháng năm sinh: 06 tháng 7 năm 1971
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: P209 Nhà C3 TT Bộ Quốc phòng- Ngõ 558C Nguyễn Văn Cừ, Gia Lâm, Hà Nội
8. Trình độ văn hoá: Đại học
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy

Sơ yếu lý lịch của ông Trương Minh Khôi

1. Họ và tên: Ths. Trương Minh Khôi
2. Căn cước công dân số: 001086009928; Cấp ngày: 12/07/2017 tại Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
3. Giới tính : Nam
4. Ngày tháng năm sinh : 23 tháng 8 năm 1986

5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: Số 7 Ngõ 108 Lò Đúc, Phường Đồng Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
8. Trình độ văn hoá: Đại học
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy, Thạc sỹ MBA (Trường Đại học tổng hợp Michigan, Hoa Kỳ).

Sơ yếu lý lịch của bà Dương Thị Hà Bích

1. Họ và tên: Dương Thị Hà Bích
 2. Số chứng minh thư nhân dân: 011788774 Cấp ngày 04/5/2009 tại CA Hà Nội
 3. Giới tính : nữ
 4. Ngày tháng năm sinh: 16 tháng 09 năm 1975
 5. Quốc tịch: Việt Nam
 6. Dân tộc: Kinh
 7. Địa chỉ thường trú: Tô 55, Tập thể Ban Tài Chính Quản trị TW, Phường Ngọc Khánh, Ba Đình , Hà Nội .
 8. Trình độ văn hoá: Đại học
 9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc dựa trên hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

PHẦN VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY/ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị /Chủ tịch và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

Hội đồng quản trị gồm: 05 thành viên. cơ cấu hiện tại như sau:

STT	Tên thành viên	Chức danh
1	Lê Quốc Tuấn	Chủ tịch HĐQT
2	Trương Hữu Chí	Ủy viên
3	Vũ Trọng Hiến	Ủy viên
4	Tạ Đình Lân	Ủy viên
5	Nguyễn Đức Minh	Ủy viên

- Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý công ty mẹ, có toàn quyền nhân danh Công ty mẹ để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty mẹ, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm.

Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- + Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty mẹ;
- + Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- + Quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải gửi kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của HĐQT về phát hành trái phiếu;

- + Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- + Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty mẹ;
- + Quyết định mua lại không quá 10% số cổ phần mỗi loại đã bán;
- + Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty mẹ;
- + Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty mẹ, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại khoản 1, 3 Điều 52 của Điều lệ Công ty;
- + Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc điều hành và Kế toán trưởng; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó;
- + Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác; quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- + Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mẹ;
- + Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty mẹ, quyết định thành lập Công ty con, tổ chức khoa học và công nghệ, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- + Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua quyết định;
- + Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên ĐHĐCĐ;
- + Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- + Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty mẹ;
- + Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định cụ thể theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành của công ty mẹ. Nhiệm kỳ hiện tại của Ban kiểm soát là 05 năm

Ban kiểm soát có 3 người do Đại hội đồng cổ đông bầu và bối miến với đa số phiếu tính theo số cổ phần bằng thê thức trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín.

Ban kiểm soát bầu một người làm Trưởng ban kiểm soát.

Cơ cấu hiện tại của Ban kiểm soát như sau:

STT	Tên thành viên	Chức danh
1	Nguyễn thị Cẩm Tú	Trưởng ban
2	Đinh thị Huyền Trang	Uỷ viên
3	Bùi Toàn Thắng	Uỷ viên

- Thủ lao cho từng thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:
 - + Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
 - + Thành viên Hội đồng Quản trị: 4.500.000 đồng/tháng
 - + Trưởng Ban kiểm soát: 4.500.000 đồng/tháng
 - + Thành viên Ban kiểm soát: 2.200.000 đồng/tháng

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT

STT	Tên thành viên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp (%)
1	Lê Quốc Tuấn	Chủ tịch HĐQT	5,02
2	Trương Hữu Chí	Ủy viên	7,34
3	Vũ Trọng Hiến	Ủy viên	8,09
4	Tạ Đình Lân	Ủy viên	6,52
5	Nguyễn Đức Minh	Ủy viên	5,19

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng	145 Đốc Ngữ, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	3,8

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn (>=5%):

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Trương Hữu Chí	Số 7, ngõ108, phố Lò Đúc, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	7,34
2	Vũ Trọng Hiến	Nhà Q9, ngõ 495/7 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội	8,09
3	Lê Quốc Tuấn	29 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	5,02
4	Tạ Đình Lân	P209 Nhà C3 TT Bộ Quốc phòng, Ngõ 558C Nguyễn Văn Cừ, Gia Lâm, Hà Nội	6,52
5	Nguyễn Đức Minh	238 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	5,19
6	Trương Minh Khôi	Số 7, ngõ108, phố Lò Đúc, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	5,0
7	Trương Đắc Duy	Số 7, ngõ108, phố Lò Đúc, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	5,0

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2019

CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Quốc Tuấn